

THÀNH CÔNG TỪ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Xuất phát từ một nghề quen thuộc, một đội ngũ nhân lực sẵn có ở địa phương... nhưng với sự đổi mới sáng tạo trong cách nghĩ, cách làm, tiểu dự án “Sản xuất nến và hương tự nhiên có lợi cho sức khỏe, cho thị trường nội địa và thương mại bình đẳng” được Chương trình Đối tác đổi mới sáng tạo Việt Nam - Phần Lan (IPP) tài trợ đã mang lại những thay đổi tích cực trong lối tư duy, đồng thời tạo công ăn việc làm một cách bền vững cho nhiều bà con đồng bào dân tộc tại huyện miền núi Sapa, tỉnh Lào Cai. Đây cũng là một bài học thiết thực về vai trò, ý nghĩa của đổi mới sáng tạo trong định hướng kinh doanh của các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Xuất phát từ những giá trị cũ

Hương và nến là những sản phẩm rất gần gũi và thân thuộc với mọi gia đình Việt. Nhưng lâu nay, người tiêu dùng thường phải chấp nhận các sản phẩm hương và nến sử dụng quá nhiều hóa chất, bởi họ gần như không có sự lựa chọn nào khác. Trong khi đó, theo các chuyên gia, việc dùng hương và nến rẻ tiền, sử dụng nhiều hoá chất sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người tiêu dùng. Giống như khói thuốc lá, khói than, khói từ các sản phẩm hương rẻ tiền đang bày bán phổ biến trên thị trường đều có chứa các hoạt chất độc hại như benzen, toluene, xylenes...[1]. Cụ thể hơn, theo PGS.TS Trịnh Lê Hùng (Khoa Hóa, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội), trên thực tế hương ngày xưa không độc hoặc rất ít độc vì người ta sử dụng gỗ hương liệu là gỗ trầm. Bản chất của hương liệu này còn sát trùng và tạo sự hưng phấn. Tuy nhiên, hiện nay, hương chủ yếu được làm từ mùn của của gỗ tạp và hóa chất nên rất độc hại [1]. Giáo sư Amid Hamidi, Đại học South Carolina (Mỹ) khẳng định loại nến rẻ tiền và có mùi thơm là độc hại nhất, vì chúng được sản xuất từ parafin nên khi nến cháy, chúng tạo ra những chất hữu cơ bay hơi độc hại (VOC) do nhiệt độ ở ngọn nến không đủ cao để parafin cháy hoàn



toàn, và những hoá chất nhân tạo làm nên mùi của ngọn nến bay vào không khí. Tuy nhiên, các loại nến làm từ sáp ong và chất sáp trong đậu tương sẽ đỡ độc hơn nhiều [2]. Như vậy có thể thấy việc sử dụng các nguyên liệu sạch làm hương và nến sẽ có ý nghĩa tích cực cả về mặt môi trường và sức khỏe.

Xuất phát từ thực tế trên, Viện Nghiên cứu và phát triển ngành nghề nông thôn Việt Nam (VIRI) đã quan tâm tới vấn đề sử dụng các loại nguyên liệu sạch làm hương, nến với các tiêu chí: thân thiện với môi trường và sức khỏe cho người sử dụng; góp phần làm thay đổi thói quen tiêu dùng (sử dụng sản phẩm sạch và có thể truy xuất nguồn gốc sản phẩm); mang lại nguồn thu ổn

định cho một bộ phận đồng bào dân tộc vùng cao. Ý tưởng này của VIRI đã được IPP “chấp cánh” thông qua việc tài trợ thực hiện tiểu dự án “Sản xuất nến và hương tự nhiên có lợi cho sức khỏe, cho thị trường nội địa và thương mại bình đẳng”. Tiểu dự án có mục đích tạo ra những giá trị mang tính sáng tạo bền vững trong cả sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm hương và nến sạch như: hương, nến cho môi trường làm việc; hương và nến chống muỗi; hương cho spa và thư giãn; hương thuốc truyền thống; đồng thời tạo ra 200 việc làm mới, trong đó ưu tiên cho người nghèo đang sinh sống gần cửa rừng để cải thiện thu nhập của họ thông qua khai thác bền vững và trồng các sản phẩm lâm sản ngoài



gỗ. Khu vực được chọn để triển khai là huyện Sapa, tỉnh Lào Cai.

Thành công bước đầu

Sản phẩm: sau thời gian dài nghiên cứu và thử nghiệm, VIRI đã sản xuất thành công 48 loại sản phẩm, gồm tinh dầu (18 loại), hương (10 loại), nến (20 loại). Nến được sản xuất hoàn toàn bằng nguyên liệu tự nhiên (sáp ong, sáp đậu tương, sợi bấc bằng lanh...) nên cháy lâu, cháy sạch và có mùi thơm tinh dầu quỳện với hương mật ong. Hương tự nhiên sử dụng 100% nguyên liệu từ cỏ cây trồng trong tự nhiên như bời lời, quế, hồi, thảo quả, hương bài... nên không độc, ít khói, ít bụi, mùi thơm đặc biệt.

Marketing, bán hàng: các kênh bán hàng và giới thiệu sản phẩm đã được thiết lập thông qua: các cửa hàng thủ công, mỹ nghệ tại Sapa; nhà hàng khách sạn; trung tâm xúc tiến thương mại; hội chợ (Lifestyle, OVOP, hội chợ tổ chức tại Đức, Mỹ)...; website <http://grassscent.vn>; tờ rơi; hồ sơ sản phẩm được tiếp thị vào thị trường thương mại bình đẳng... Nhờ những đặc tính tốt của các sản phẩm nến, hương và tinh dầu tự nhiên cùng với quá trình marketing rộng rãi, các sản phẩm đã có mặt tại thị trường trong nước và ngoài nước, đem lại lợi nhuận cho người tham gia tiểu dự án. Đánh giá nhu cầu thị trường hiện tại cho thấy nhu cầu thị trường về sản phẩm nến, hương và tinh dầu là khá khả quan. Thị trường nội địa đang có nhu cầu rất lớn về sản phẩm nến, hương và tinh dầu tự nhiên tốt cho sức khỏe và môi trường. Đối tượng khách hàng chính là khách du lịch, người dân bản địa và trung tâm nghiên cứu và sản xuất sản phẩm dược, cơ sở spa, cơ sở dịch vụ ăn uống... Thị trường này có yêu cầu lớn số lượng và chủng loại sản phẩm. Thị trường quốc tế với khách hàng tiềm năng từ thị trường thương mại bình đẳng yêu

cầu cao về quy chuẩn và chất lượng sản phẩm.

Tác động xã hội: tại huyện Sapa, tiểu dự án đã thành lập các nhóm trồng cây nguyên liệu, nhóm sản xuất nến, hương và tinh dầu cho bà con các dân tộc: Dao, Hmông và Dáy sinh sống trên địa bàn 3 xã Hầu Thào, Tả Phìn, San Sả Hồ.

Nhóm trồng cây nguyên liệu được hình thành tại xã Hầu Thào, với tổng số thành viên là 106. Hiện nay, diện tích thảo quả toàn huyện Sapa là 3.800 ha, năng suất trung bình khoảng 210 kg/ha. Trước khi có tiểu dự án, thảo quả xuất khẩu dạng thô sang Trung Quốc theo con đường tiểu ngạch, giá bán rất thấp, phụ thuộc hoàn toàn vào lái buôn. Tiểu dự án đã hỗ trợ địa phương trong việc xây dựng quy trình thu hoạch thảo quả bền vững, tránh tình trạng thu gom; nâng cao giá trị thảo quả (khi được chiết xuất tinh dầu, thảo quả có giá gấp 3-4 lần so với xuất thô).

Trước đây, hoạt động sinh kế chủ yếu của bà con là làm nương, VIRI đã chuyển giao công nghệ và đào tạo cho người dân tại Sapa quy trình sản xuất nến, hương và tinh dầu. Cụ thể, đã thành lập 4 nhóm chuyên sản xuất tinh dầu, nến và hương với 94 thành viên. Nhóm sản xuất nến có thể sản xuất được 6 loại nến: nến cuộn, nến nhúng, nến bát, nến nắp nhôm, nến nhỏ giọt, nến cột, năng lực sản xuất 5 tấn nến/tháng. Nhóm sản xuất tinh dầu đã chưng cất được các loại tinh dầu: ngỗng lải, chùa rù, thảo quả, tờ cẳng đồng, màng tang, quế... Thiết bị chưng cất loại 80 l thu được 100-400 ml tinh dầu/ngày; thiết bị loại 3.000 l có thể chưng cất được từ 500 ml đến 1 l tinh dầu/ngày. Nhóm sản xuất thảo mộc Tả Van sử dụng 100% nguyên liệu cỏ cây. Nhóm sản xuất hương thảo mộc Tả Van kết hợp kỹ thuật sản xuất hương truyền thống với kỹ thuật sản xuất

mới tạo nên sản phẩm hương thảo mộc độc đáo. Mỗi tháng nhóm sản xuất hương thảo mộc Tả Van có thể sản xuất được 3.500-4.000 hộp hương thảo và 1.000 bó hương que. Thu nhập của người tham gia tăng 50% so với thời điểm bắt đầu triển khai tiểu dự án. Thời gian tới, đây sẽ là nguồn thu nhập chính của các thành viên trong các nhóm.

Không chỉ có sự tham gia tích cực, chủ động của người dân, tiểu dự án đã huy động được sự chung tay góp sức của chính quyền địa phương. Mô hình sản xuất với các nhóm nến, hương, tinh dầu thành công nhận được sự đánh giá cao của lãnh đạo tỉnh Lào Cai và huyện Sapa. Cùng với VIRI, chính quyền địa phương như Phòng kinh tế huyện Sapa, Trung tâm thông tin du lịch huyện Sapa, Trung tâm xúc tiến thương mại tỉnh Lào Cai đã hỗ trợ tìm đầu ra tiêu thụ sản phẩm... Chính quyền địa phương (tỉnh, huyện, xã) đã cam kết với tiểu dự án và người dân về việc hỗ trợ xây dựng vùng nguyên liệu bền vững, mở rộng diện tích, giám sát khâu thu hoạch, trồng mới thảo quả và hỗ trợ vốn.

Mô hình các nhóm sản xuất nến, hương sạch lần đầu tiên đã hình thành tại huyện miền núi Sapa với sản phẩm truyền thống nhưng cũng hoàn toàn mới. Qua thời gian đi vào sản xuất, cùng với nỗ lực của người dân, chính quyền địa phương và đơn vị thực hiện tiểu dự án, các mô hình này đã thực sự mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội và trở thành các mô hình mẫu để các địa phương khác học tập ■

Tài liệu tham khảo

[1] http://www.khoahoc.com.vn/doi-song/ynhoc/suc-khoe/31579_Khoi-huong-co-the-gay-ung-thu.aspx

[2] <http://www.xaluan.com/modules.php?name=News&file=article&sid=278245>

TÊN GIẢI PHÁP HỮU ÍCH: **NẮP CHẮN CỐNG THOÁT NƯỚC BẰNG COMPOSIT VÀ QUY TRÌNH CHẾ TẠO NÓ**

Gải pháp hữu ích đề cập đến nắp chắn cống thoát nước bằng composit và quy trình chế tạo. Quy trình này bao gồm các bước: phủ lớp lót lên khuôn dưới tạo hình trước; gắn lớp thứ hai lên lớp lót; gắn lớp thứ ba lên lớp thứ hai (các lớp lót này bao gồm phế phẩm nhựa được chọn từ một số nhựa polyeste không no, nhựa este trên cơ sở etylen hoặc nhựa epoxy, chất phụ gia, phần còn lại lần lượt bao gồm bột thủy tinh nghiền, vôi thủy tinh, bột thạch anh); ép cố định khuôn trên tạo hình trước lên khuôn dưới tạo hình trước để tạo ra nắp chắn cống thoát nước và đặt khuôn ở trạng thái tĩnh trên bề mặt theo phương nằm ngang; hóa rắn ở nhiệt độ môi trường trong khoảng thời gian từ 15 đến 60 phút ở nhiệt độ môi trường.

Tên chủ sở hữu: Nguyễn Quang Huy
Địa chỉ: số 2, ngõ 46, phố Trường Lâm, tổ 6A, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội
Số bằng: 2-00001013 - Ngày cấp: 12.11.2012

TÊN GIẢI PHÁP HỮU ÍCH: **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM SINH HỌC DÙNG ĐỂ XỬ LÝ H₂S TRONG NUÔI TRỒNG THỦY SẢN**

Quỹ trình sản xuất chế phẩm sinh học dùng để xử lý H₂S trong nuôi trồng thủy sản bao gồm các bước chuẩn bị giống và lên men sản xuất. Điểm khác biệt là ở chỗ:

i) Chuẩn bị giống: bước này gồm hai phần là nhân giống cấp 1 và nhân giống cấp 2, trong đó sử dụng chủng vi sinh vật là vi khuẩn quang hợp lưu huỳnh bản địa phân lập được từ các mẫu nước và bùn thu được từ các đầm nuôi tôm tại Hải Phòng, Hải Dương.

ii) Lên men sản xuất, trong đó môi trường nuôi cấy có thành phần dinh dưỡng là nước chiết từ cám gạo, bột đậu tương và bột ngô.

Tên chủ sở hữu: Công ty Cổ phần công nghệ sinh học
Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà BIOGROUP - 814/3 đường Láng, quận Đống Đa, Hà Nội
Đại diện chủ sở hữu: Lê Văn Tri
Số bằng: 2-0001014 - Ngày cấp: 14.11.2012

TÊN SÁNG CHẾ: **DỤNG CỤ TRA HẠT**

Dụng cụ tra hạt mà sáng chế đề cập bao gồm: hộp chứa hạt, bộ phận phân phối hạt, bộ phận chặn - nhả hạt, cơ cấu đàn hồi, bộ phận tạo lỗ và ống để liên kết bộ phận phân phối hạt và bộ phận tạo lỗ. Bộ phận phân phối hạt có khoang định lượng hạt hỏ có thể tích xác định, khoang định lượng hạt có đáy nghiêng để khi dụng cụ tra hạt được đâm vào đất, phản lực từ đất tác động lên đáy nghiêng của khoang định lượng hạt sẽ khiến hạt văng ra khỏi khoang và rơi xuống bộ phận chặn - nhả hạt. Cơ cấu đàn hồi được lắp vào bộ phận chặn - nhả hạt với hai trạng thái chặn hạt và nhả hạt tương ứng với khi có và không có lực bên ngoài tác động lên cơ cấu đàn hồi này.

Tên chủ sở hữu: Hoàng Thanh Liêm
Địa chỉ: ấp Thới Khánh, xã Thới Thạnh, huyện Cờ Đỏ, Cần Thơ
Số bằng: 1-0010956 - Ngày cấp: 17.12.2012

TÊN SÁNG CHẾ: **ĐỘNG CƠ GIÓ TRỰC ĐỨNG**

Động cơ gió trực đứng theo sáng chế bao gồm: trụ đỡ; cơ cấu điều chỉnh cánh gió (có cần gạt và một hệ truyền động bánh răng gồm các bánh răng có đường kính bằng nhau được lắp nối tiếp thẳng hàng trên thanh đỡ); hai cánh gió có dạng tấm hình chữ nhật được bố trí thẳng đứng; trục cụm cánh gió được lắp giữa thanh đỡ trên và thanh đỡ dưới thông qua các vòng bi; cánh định chiều gió để tự động thay đổi góc của cơ cấu điều chỉnh theo chiều gió. Cần gạt có một đầu được gắn cố định đồng tâm với bánh răng trung tâm và đầu còn lại có răng để có thể ăn khớp với bánh răng đỡ cánh gió khi cánh gió chuẩn bị chuyển sang bán chu kỳ quay ngược chiều gió.

Tên chủ sở hữu: Công ty Cổ phần CONINCO máy xây dựng và công trình công nghiệp
Địa chỉ: số 4 Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, Hà Nội
Đại diện chủ sở hữu: Vũ Huy Toàn, Cao Minh Tuấn
Số bằng: 1-0011017 - Ngày cấp: 7.1.2013

CHẾ PHẨM SINH HỌC SH - BV1

Các nhà khoa học thuộc Viện Bảo vệ Thực vật phối hợp với các nhà khoa học thuộc Viện Thổ nhưỡng Nông hóa đã nghiên cứu, sản xuất thành công chế phẩm sinh học SH - BV1 phòng trừ tuyến trùng, nấm bệnh hại rễ hồ tiêu và cà phê.

Chế phẩm sinh học SH - BV1 được sản xuất từ thảo mộc, vi sinh vật chức năng, nấm đối kháng và chất hữu cơ. Chế phẩm này vừa có tác dụng hạn chế tuyến trùng, nấm bệnh hại rễ cây hồ tiêu và cà phê vốn tồn tại sẵn trong đất, vừa có tác dụng giúp cây phục hồi sinh trưởng và phát triển tốt, góp phần làm tăng năng suất và chất lượng hàng hóa nông sản, tăng độ phì của đất. Chế phẩm đảm bảo an toàn đối với môi trường đồng ruộng, người và gia súc.

Chế phẩm đã được ứng dụng rộng rãi và đạt hiệu quả phòng trừ cao cho hồ tiêu, cà phê tại các tỉnh khu vực Tây Nguyên và Phú Quốc (Kiên Giang).

Chi tiết xin liên hệ: **Viện Bảo vệ Thực vật
Đông Ngạc - Từ Liêm - Hà Nội;**
Tel: 04.37520855; Fax: 04.38363563



GIÀY CHO NGƯỜI MẮC BỆNH ĐÁI THÁO ĐƯỜNG

Nắm bắt được nhu cầu thị trường và tầm quan trọng của giày dép đối với người bị bệnh đái tháo đường (ĐTĐ), được sự hỗ trợ của Chương trình đổi mới sáng tạo Việt Nam - Phần Lan (IPP), Viện Nghiên cứu da giày đã nghiên cứu sản xuất thành công giày cho người mắc bệnh ĐTĐ. Giày phù hợp với người bị bệnh ở cấp độ nhẹ, giúp người bệnh phân bố đều trọng lượng cơ thể lên tất cả các vị trí của chân. Đặc biệt, đối với bệnh nhân đã bị loét chân, việc sử dụng giày sẽ giúp nâng đỡ các đốt, khung bàn chân, lòng bàn chân... nên vết loét sẽ mau lành hơn (đến 66%). Cửa giày được mở rộng hơn giày thông thường, giúp người bệnh dễ xỏ vào và rút chân ra khỏi giày. Bộ phận đóng mở giày thuận tiện, linh hoạt (như dây buộc, băng dính nhám...), giúp dễ điều chỉnh giày vừa vặn với bàn chân. Phần mũi giày, lót giày... ít chắp nối, gờ cộm, thuận tiện cho người bệnh khi đóng, mở giày. Lót mặt giày có độ êm nâng đỡ bàn chân, hạn chế tối đa khả năng va đập, đâm xuyên của các vật thể vào bàn chân... Hiện nay đang có 6 mẫu giày (3 mẫu cho nữ, 3 mẫu cho nam) được bán tại Viện Nghiên cứu da giày và Bệnh viện Nội tiết Trung ương, với giá từ 500.000 - 700.000 đồng.



Chi tiết xin liên hệ: **Viện Nghiên cứu da giày
160 Hoàng Hoa Thám, quận Tây Hồ, Hà Nội;**
Tel: (04)38256841;
Fax: (04)38454214; Hotline: 0912641072

PHẦN MỀM CGATE

Sản phẩm “Một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến - CGATE” do Trung tâm Công nghệ Phần mềm - Trường Đại học Cần Thơ nghiên cứu phát triển. Sản phẩm được phát triển hoàn toàn trên mã nguồn mở, có thể chạy trên đa nền, đa thiết bị, đa trình duyệt; đồng thời hỗ trợ chuẩn kết nối ứng dụng cổng thông tin điện tử, đảm

bảo khả năng chuyển đổi và tích hợp hệ thống khác. Phần mềm CGATE đáp ứng đầy đủ các yêu cầu cơ bản về chức năng, tính năng kỹ thuật cho hệ thống một cửa điện tử theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Bên cạnh đó, phần mềm còn cung cấp công cụ chỉ đạo, điều hành, tác nghiệp, chuyên môn cho

cơ quan hành chính nhà nước, cho phép cán bộ, công chức trong cơ quan hành chính nhà nước phối hợp giải quyết thủ tục hành chính xuyên suốt, nhất quán nhưng vẫn đảm bảo công khai, minh bạch trên môi trường mạng.

Chi tiết xin liên hệ: **Trung tâm Công nghệ Phần mềm - Trường Đại học Cần Thơ
Số 1 đường Lý Tự Trọng, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ;**
Tel: 0710.3835581; Fax: 0710.3731071; Email: cusc@ctu.edu.vn